

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng
Dự án thành phần 4: Đường điện 22KV
Thuộc Phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án
(Hợp phần Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư)
Dự án: Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 492/QĐ-TTg ngày 15/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3899/QĐ-BNN-XD ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 và Quyết định số 4310/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án, dự án Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, dự án thành phần 4 Đường điện 22KV, thuộc Phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án, (Hợp phần Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư), dự án Hồ chứa nước Đồng Mít,

tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 10/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán, dự án thành phần 4 Đường điện 22KV, thuộc Phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án (Hợp phần Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư), dự án Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh Dự toán xây dựng công trình, dự án thành phần 4 Đường điện 22kV, thuộc Phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án (Hợp phần Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư), dự án Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định;

Theo Văn bản số 2411/SNN-QLXDCT ngày 19/10/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung Phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án, dự án Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 401/TTr-BQL ngày 21/10/2020 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo tổng hợp trình duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng số 730/BC-SKHĐT ngày 22/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng, dự án thành phần 4 Đường điện 22kV, thuộc Phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án (Hợp phần Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư), dự án Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án thành phần 4: Đường điện 22kV, thuộc Phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án (Hợp phần Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư), dự án Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định.

2. Địa điểm xây dựng: Huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

3. Tổ chức tư vấn lập hồ sơ dự án điều chỉnh, bổ sung: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và Đầu tư Xây dựng Lam Sơn.

4. Nội dung, quy mô đầu tư xây dựng và phương án thiết kế cơ sở điều chỉnh, bổ sung:

- Điều chỉnh chiều dài và tìm tuyến đường dây 22kV cho phù hợp với địa hình thực tế.

- Điều chỉnh loại cột bê tông ly tâm từ BTLT-14mC thành BTLT PC.I-14-190-11.

- Điều chỉnh điểm đầu đường dây 22kV, từ cột C468 nhánh rẽ An Trung

xuất tuyến XT 471 E18 sang cột C467 nhánh rẽ An Trung xuất tuyến XT 471 E18; điều chỉnh điểm cuối đường dây 22kV, từ cột C179 (chen mới) nhánh rẽ An Trung xuất tuyến XT 471 E18 sang cột C541A nhánh rẽ An Trung xuất tuyến XT 471 E18.

- Điều chỉnh, bổ sung khối lượng theo chiều dài và tìm tuyến đường dây 22kV điều chỉnh.

- Thực hiện thu hồi hệ thống lưới điện hiện trạng gồm: Tuyến đường dây 22kV với chiều dài là 8.457m; 04 trạm biến áp và tuyến đường dây hạ áp với chiều dài tuyến là 466m sau khi đầu tư xây dựng mới tuyến đường dây 22kV.

5. Lý do điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng:

Điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với Phương án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án điều chỉnh, bổ sung đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4310/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 và phù hợp với địa hình thực tế.

6. Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung: 15.069.291.000 đồng (Bằng chữ: Mười lăm tỷ, không trăm sáu mươi chín triệu, hai trăm chín mươi một nghìn đồng).

Đơn vị tính: đồng

TT	Khoản mục chi phí	TMĐT đã phê duyệt tại QĐ số 373/QĐ-UBND ngày 05/02/2018	TMĐT điều chỉnh, bổ sung	Tăng (+); Giảm (-)
1	Chi phí xây dựng	12.013.740.000	12.631.174.000	617.434.000
2	Chi phí quản lý dự án	371.880.000	387.547.000	15.667.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	1.405.523.000	961.923.000	-443.600.000
4	Chi phí khác	751.650.000	371.062.000	-380.588.000
5	Chi phí dự phòng	975.454.000	717.585.000	-257.869.000
	Tổng cộng	15.518.247.000	15.069.291.000	-448.956.000

7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn Trái phiếu Chính phủ, vốn ngân sách Trung ương và vốn ngân sách địa phương.

8. Các nội dung khác:

Các nội dung khác của dự án không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Công Thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10 (14b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu